Phụ lục I

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP HIỆN CÓ VÀ BỔ SUNG ĐĂNG KÝ SỐ LƯỢNG HỒ SƠ, CHỈ TIÊU XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN MẦM NON, PHỔ THÔNG CÔNG LẬP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2025

Đơn vị: UBND HUYỆN VĂN QUAN

(Kèm theo Quyết định số 1148 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Tổng số	Số lượng, tỷ lệ cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có								Số hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng bổ sung	Số chỉ tiêu xét thăng hạng bổ sung
			Hạng I và tương đương		Hạng II và tương đương		Hạng III và tương đương		Hạng IV và tương đương			
			Số lượng	Tỷ lệ%	Số lượng	Tỷ lệ%	Số lượng	Tỷ lệ%	Số lượng	Tỷ lệ%		
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*
Tổng số											**3**	**2**
1	**Trường TH&THCS 3 An Sơn**											
	Viên chức	**28**	0	0	6	21,4	17	60,7	5	17,9	1	0
2	**Trường TH&THCS Tú Xuyên**											
	Viên chức	**29**	0	0,0	6	20,7	18	62,1	5	17,2	1	1
3	**Trường PTDTBT TH&THCS Hòa Bình**											
	Viên chức	**21**	0	0,0	6	28,6	11	52,4	0	0,0	1	1

*Đối với viên chức quản lý: Không xác định số lượng, tỷ lệ cơ cấu xét thăng hạng

Phụ lục II

BỔ SUNG DANH SÁCH VIÊN CHỨC DỰ XÉT THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP VIÊN CHỨC GIÁO VIÊN MẦM NON, PHỔ THÔNG TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II TỈNH LẠNG SƠN NĂM 2025

Đơn vị: UBND HUYỆN VĂN QUAN

(Kèm theo Quyết định số 1148 /QĐ-UBND ngày 23 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT		Họ và tên	Ngày tháng năm sinh (dd/mm/yyyy)		Dân tộc	Vị trí việc làm	Thời gian giữ hạng *(kể cả thời gian giữ ngạch hoặc hạng tương đương)*	Chức danh nghề nghiệp, mã số, lương hiện hưởng					Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của hạng dự xét				Ghi chú
			Nam	Nữ				Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Bậc lương	Hệ số lương	Vượt khung (nếu có)	Trình độ, chuyên ngành	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	
1		*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*	*12*	*13*	*14*	*15*	*16*	*17*
1	**Trường Tiểu học và Trung học cơ sở 3 An Sơn**																
	1	Hoàng Thị Phương Thảo		09/9/1975	Tày	Giáo viên Trường TH&THCS 3 An Sơn	29 năm 4 tháng	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.03.07.29	9	4,98		Đại học Giáo dục Tiểu học	Chứng chỉ bồi dưỡng CDNN hạng II, Hạng III	Tin học Cơ bản	Tiếng Anh trình độ B, Chứng chỉ tiếng dân tộc Tày	
2	**Trường TH&THCS Tú Xuyên**																
	1	Lương Thị Hà		17/10/1978	Tày	Giáo viên Trường TH&THCS Tú Xuyên	23 năm 11 tháng	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	7	4,32		Đại học Sư phạm Âm nhạc	Chứng chỉ bồi dưỡng tiêu chuẩn CDNN hạng III	UDCNTT cơ bản B	Chứng chỉ tiếng Anh B	
3	**Trường PTDTBT TH&THCS Hòa Bình**																
	1	Liễu Thị Hương		16/5/1977	Tày	Giáo viên Trường phổ thông dân tộc bán trú TH&THCS Hòa Bình	19 năm 10 tháng	Giáo viên Tiểu học hạng III	V.07.03.29	6	3,99		Đại học Sư phạm Âm nhạc	Chứng chỉ CDNN hạng III, II	Chứng chỉ tin học ứng dụng	Chứng chỉ tiếng Anh trình độ B	

(Danh sách gồm có 03 người)./.